TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÌN HỒ** TỈNH LAI CHÂU	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2024/QĐST-HNGĐ	*Sìn Hồ, ngày 15 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÌN HỒ, TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ các Đều 212 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 85, 86 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 23/2023/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2023, về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Phàn A N, sinh năm 1994

Địa chỉ: bản L, xã C, huyện S, tỉnh Lai Châu.

2. Chị Quàng Thị H, sinh năm 1996

Địa chỉ: bản N, xã N, huyện S, tỉnh Lai Châu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 07 tháng 01 năm 2024 người yêu cầu anh Phàn A N và chị Quàng Thị H thỏa thuận như sau:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Phàn A N và chị Quàng Thị H kết hôn với nhau vào ngày 21/4/2014, tại Uỷ ban nhân dân xã Căn Co, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Việc kết hôn giữa anh N và chị H là tự nguyện, không bị ai ép buộc. Sau khi kết hôn vợ, chồng chung sống với nhau tại bản Là Cuổi, xã Căn Co, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Cuộc sống vợ, chồng sau khi kết hôn hạn phúc được một thời gian thì bắt đầu xảy ra nhiều mâu thuẫn, tranh cãi với nhau về chuyện tình cảm, tính cánh vợ, chồng thay đổi, không tìm được tiếng nói chung

trong gia đình. Vợ, chồng anh N và chị H đã được 02 bên gia đình nội, ngoại động viên hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Cuộc sống gia đình rơi vào tình trạng trầm trọng đến năm 2020 anh N và chị H sống ly thân đến nay. Trong thời gian vợ, chồng sống ly thân không còn quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau trong cuộc sống, tình cảm vợ, chồng không còn. Trong quá trình giải quyết vụ việc dân sự anh Phàn A N và chị Quàng Thị H không đưa ra biện pháp gì để cải thiện cuộc sống chung của vợ, chồng. Hiện tại anh Nàn và chị H vẫn đang sống ly thân, hòa giải đoàn tụ không thành, anh N và chị H đều thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Điều đó chứng tỏ vợ, chồng chung sống với nhau không hạnh phúc, mục đích của hôn nhân không đạt được, đời sống chung của vợ, chồng không thể kéo dài. Vì vậy căn cứ khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Phàn A N và chị Quàng Thị H.

[2]. Về con chung: Anh Phàn A N và chị Quàng Thị H có 01 con chung là cháu Phàn A M, sinh ngày 09/01/2014. Anh N và chị H thỏa thuận khi ly hôn: anh Nàn là người trực tiếp trông nom, chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Phàn A M cho đến khi thành niên đủ 18 tuổi. Đồng thời cũng như nguyện vọng của cháu Phàn A Mạ có nguyện vọng được sống cùng với bố là anh Phàn A N. Sau khi ly hôn chị Quàng Thị H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Anh N và chị H không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[3]. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Phàn A N và chị Quàng Thị H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[4]. Về tài sản chung, khoản nợ chung: Anh Phàn A N và chị Quàng Thị H không có tài sản chung, khoản nợ chung nào nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

2. [5]. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Phàn A N và chị Quàng Thị H thỏa thuận anh Phàn A N là người toàn bộ tiền lệ phí Tòa án theo quy định của pháp luật. Đối trừ với số tiền 300.000 đồng mà anh Phàn A N đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu vào ngày 14 tháng 12 năm 2023 (theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000564, ngày 14/12/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sìn Hồ)

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phàn A N và chị Quàng Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Phàn A N và chị Quàng Thị H có 01 con chung là cháu Phàn A M, sinh ngày 09/01/2014. Giao cháu Phàn A M cho anh Phàn A N là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi thành niên đủ 18 tuổi. Chị Quàng Thị H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Phàn A N và chị Quàng Thị H tự thỏa thuận, không yêu cầu nên Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về tài sản chung, khoản nợ chung: Anh Phàn A Nàn và chị Quàng Thị Hặc không có tài sản chung, khoản nợ chung nào, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

3. Về lệ phí Tòa án: Anh Phàn A N là người chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định. Đối trừ với số tiền 300.000 đồng mà anh Phàn A N đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu vào ngày 14 tháng 12 năm 2023 (theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000564, ngày 14/12/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sìn Hồ)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Sìn Hồ;
- Anh Nàn. chị Hặc;
- UBND xã Căn Co, huyện Sìn Hồ;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đỗ Mạnh Trang